

Bản án số: 59/2026/HNGĐ - ST

Ngày: 30 - 3 - 2026

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và bà Lê Thị Thanh Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 347/2025/TLST- HNGĐ, ngày 23 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2026/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đậu Thị H, sinh năm 1984; CCCD số: 040184017799; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Hồ Tiến Q, sinh năm 1982; CCCD số: 040082028512; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn E Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/11/2025, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đậu Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồ Tiến Q tự nguyện kết hôn với nhau ngày 30/12/2009, không bị ép buộc, lừa dối và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q cũ (nay là xã Q), tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung

tại thôn E Q, xã Q, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng chung sống bình thường đến tháng 09/2025 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau, quan điểm sống trái ngược nhau, anh Q thường xuyên uống rượu say chửi bới vợ con làm cho tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ với nhau từ tháng 9/2025 đến nay. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đã được người thân hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần nhưng không mang lại kết quả. Nay chị thấy đã mất hết tình cảm, tình yêu với anh Q, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Tiến Q.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Hồ Tiến Phương N, sinh ngày 25/9/2007, Hồ Tiến C, sinh ngày 24/7/2012 và Hồ Thị Ngọc C1, sinh ngày 02/10/2020. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung là Hồ Thị Ngọc C1 và giao con chung là Hồ Tiến C cho anh Q nuôi dưỡng; chị không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung và chị cũng không cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q còn con chung là Lê Tiến Phương N1 đã đủ 18 tuổi trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến trình bày của bị đơn anh Hồ Tiến Q:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Bản sao các tài liệu khởi kiện; các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn anh Hồ Tiến Q, anh Q nhận được nhưng không không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến gì gửi Tòa án.

Cháu Hồ Tiến C trình bày: Cháu có nguyện vọng được ở với bố là Hồ Tiến Q.

Kết quả xác minh tại UBND xã Q, tỉnh Nghệ An: Chị Đậu Thị H và anh Hồ Tiến Q có đăng ký kết hôn tại xã UBND xã Q, huyện Q cũ, (nay là xã Q), tỉnh Nghệ An, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 144/2009 ngày 30/12/2009, đúng quy định pháp luật. Đối với các con chung của chị H và anh Q thì UBND xã Q đã tra cứu dữ liệu về hộ tịch do UBND xã Q quản lý nhưng không có thông tin về các con chung của chị H và anh Q; hiện các con chung của vợ chồng chị H, anh Q do ai trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng thì UBND xã không rõ. Tuy nhiên, qua nắm bắt thông tin tại nơi cư trú thì nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa chị Đậu Thị H và anh Hồ Tiến Q chủ yếu là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, quan điểm sống trái ngược nhau, anh Q thường xuyên uống rượu say về nhà chửi bới vợ con làm

cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng thêm; con chung là Hồ Thị Ngọc C1 hiện đang sống chung với chị H, con chung là Hồ Tiến C hiện đang sống chung với anh C còn con chung là Hồ Tiến Phương N hiện đang đi làm ăn xa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án xử cho chị Đậu Thị H được ly hôn với anh Hồ Tiến Q; giao con chung là Hồ Thị Ngọc C1, sinh ngày 02/10/2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là Hồ Tiến C2, sinh ngày 24/7/2012 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng còn con chung là Hồ Tiến Phương N, sinh ngày 25/9/2007 đã đủ 18 tuổi trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H và anh Q vì không ai có yêu cầu; về tài sản chung không xem xét do đương sự không yêu cầu; đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Đậu Thị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Hồ Tiến Q, đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”. Anh Q có hộ khẩu thường trú tại thôn E Q, xã Q, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An.

[1.2] Về việc xét xử vắng mặt: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra về giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn anh Hồ Tiến Q nhưng anh Q vẫn không hợp tác, vắng mặt không có lý do chính đáng; chị Đậu Thị H có đơn đề nghị xét xử vụ án vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị H và anh Hồ Tiến Q tự nguyện kết

hôn với nhau ngày 30/12/2009, không bị ép buộc, lừa dối và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q cũ (nay là xã Q), tỉnh Nghệ An.

Vì vậy, hôn nhân giữa chị Đậu Thị H và anh Hồ Tiến Q là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật.

Quá trình chung sống, theo chị H thì mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp nhau, quan điểm sống trái ngược nhau, anh Q thường uống rượu say, chửi bới vợ con làm cho mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng thêm, vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ với nhau từ tháng 9 năm 2025 đến nay. Điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn tin tưởng nhau. Chị H kiên quyết ly hôn với anh Q mặc dù đã được Tòa án giải thích, thuyết phục vợ chồng đoàn tụ để xây dựng gia đình hạnh phúc, nuôi dạy con cái trưởng thành nhưng không mang lại kết quả. Điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự sâu sắc, trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên cần xử cho chị Đậu Thị H được ly hôn với anh Hồ Tiến Q là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình .

[2.2] Về con chung: Chị Đậu Thị H và anh Hồ Tiến Q có 03 con chung là Hồ Tiến Phương N, sinh ngày 25/9/2007, Hồ Tiến C, sinh ngày 24/7/2012 và Hồ Thị Ngọc C1, sinh ngày 02/10/2020. Ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hồ Thị Ngọc C1 và giao con chung là Hồ Tiến C cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng; chị không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung và chị cũng không cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q còn con chung là Lê Tiến Phương N1 đã đủ 18 tuổi trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định. Quá trình giải quyết vụ án anh Q không có ý kiến gì, cháu Hồ Tiến C đang ở với anh Q và có nguyện vọng xin được ở với anh Q. Xét thấy, chị H và anh Q đều có quyền và trách nhiệm nuôi con như nhau và có đủ khả năng để nuôi con chung.

Do đó cần giao con chung là Hồ Thị Ngọc C1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Hồ Tiến C cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng; con chung là Hồ Tiến Phương N đã đủ 18 tuổi trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định là phù hợp với quy định pháp luật

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đậu Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, quá trình giải quyết vụ án anh Hồ Tiến Q không có ý kiến gì nên Tòa án không xem xét giải quyết. Khi đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[3] Về tài sản: Chị Đậu Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, quá trình giải quyết vụ án anh Hồ Tiến Q không có ý kiến gì nên miễn xét. Nếu đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về án phí: Chị Đậu Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đậu Thị H.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đậu Thị H được ly hôn với anh Hồ Tiến Q.

2.2. Về con: Giao con chung là Hồ Thị Ngọc C1, sinh ngày 02/10/2020 cho chị Đậu Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là Hồ Tiến C, sinh ngày 24/7/2012 cho anh Hồ Tiến Q trực tiếp nuôi dưỡng còn con chung là Hồ Tiến Phương N, sinh ngày 25/9/2007 đã đủ 18 tuổi trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H và anh Q do chị H không yêu cầu, quá trình giải quyết vụ án anh Q không có ý kiến gì.

Chị Đậu Thị H và anh Hồ Tiến Q có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản: Chị Đậu Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, quá trình giải quyết vụ án anh Hồ Tiến Q không có ý kiến gì nên miễn xét. Tòa án sẽ giải quyết khi đương sự có đơn yêu cầu bằng một vụ án dân sự khác.

3. Về án phí: Chị Đậu Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0003914 ngày 23/12/2025.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND Khu vực 4;
- THADS tỉnh NA;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Sơn (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Hà